| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRẢNG BOM**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 28/2025/HS-ST
Ngày: 21/01/2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM**

***Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa*: Ông Nguyễn Triều Châu.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Vũ Xuân Tuất và ông Doãn Đức Hùng.
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- ***Đại diện VKSND huyện Trảng Bom - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà***: Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở TAND huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 08/01/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2025/QĐXXST-HS ngày 10/01/2025 đối với các bị cáo:

**- Lê Thị D, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa.** Nơi cư trú: ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Công Thuật (còn sống) và bà Nguyễn Thị May (Còn sống); Có chồng: Nguyễn Minh Nam, sinh năm 1988, có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

**- Tống Thị T, sinh năm 1985 tại tỉnh Thanh Hóa.** Nơi cư trú: ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tống Hải Hậu (còn sống) và bà Hoàng Thị Hay (Còn sống); Có chồng: Lê Công Thành, sinh năm 1985, có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

## NỘI T VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình điều tra, nội T vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 07/2024, Lê Thị D trú tại: ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai nảy sinh ý định đánh bạc ăn tiền bằng

hình thức bán số lô, đề và ăn thua trực tiếp với các con bạc. Hình thức đánh bạc như sau: D sử dụng 01 điện thoại di động Samsung màu đen, gắn sim số 0396927265 để nhận tin nhắn số lô, đề với con bạc qua tin nhắn điện thoại và qua ứng dụng Zalo tên "Lê Thị D". Các con bạc lựa chọn mua số lô, số đề và căn cứ vào kết quả xổ số mở thưởng trong ngày của các đài xổ số miền nam làm căn cứ xác định thắng thua với D. Nếu con bạc mua số lô, đề trùng với kết quả xổ số ngày hôm đó thì con bạc thắng, nếu không con bạc sẽ thua toàn bộ số tiền con bạc ghi số lô, đề. Ngày hôm sau, D và con bạc sẽ thanh toán tiền cho nhau. Trong ngày 10/08/2024, D đã đánh bạc ăn tiền bằng hình thức ghi số lô, số đề cho Tống Thị T và 03 con bạc (chưa rõ lai lịch), cụ thể:

- Tống Thị T sử dụng điện thoại di động Masstel màu đen-đỏ gắn sim số 0355781171 nhắn tin cho D để mua các số lô, đề sau: Theo kết quả xổ số 04 đài thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Hậu Giang và Bình Phước: bao lô số 62 số tiền 5.000 đồng, số 63 số tiền 3.000 đồng, số 23 số tiền 2.000 đồng, tổng cộng hết 720.000 đồng. Theo kết quả xổ số 03 đài thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Hậu Giang: bao lô số 52 số tiền 20.000 đồng hết 1.080.000 đồng. Theo kết quả xổ số thành phố Hồ Chí Minh: bao lô số 51 số tiền 10.000 đồng; số 51 đầu 30.000 đồng, đuôi 30.000 đồng; số 59 đầu 30.000, đuôi 20.000 đồng; bao lô số 01 số tiền 2.000 đồng; bao lô số 21 số tiền 5.000 đồng; bao lô số 71 số tiền 50.000 đồng; đá số 19 - 39 số tiền 5.000 đồng; bao lô số 18 số tiền 5.000 đồng; bao lô số 24 số tiền 5.000 đồng; đá số 18 - 24 số tiền 2.000 đồng; bao lô số 23 số tiền 10.000 đồng, bao lô số 368 số tiền 5.000 đồng; số 368 đầu 10.000 đồng, đuôi 10.000 đồng; bao lô số 68 số tiền 5.000 đồng, bao lô số 13 số tiền 3.000 đồng. Tổng cộng T mua số lô, số đề của D số tiền 3.977.000 đồng, tuy nhiên thực tế D nhận của T 3.126.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng, T thắng được số tiền là 3.360.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T là 7.337.000 đồng.

- Đối tượng Huấn (tài khoản Zalo "huan nguyen") sử dụng 360.000 đồng để ghi số đề với D. Sau khi có kết quả mở thưởng, Huấn thắng 1.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của Huấn là 1.760.000 đồng.

- Đối tượng Lực (tài khoản Zalo "Nguyen Hong Luc") nhắn tin mua nhiều số lô, đề với D hết tổng số tiền 2.620.000 đồng, tuy nhiên thực tế D nhận của Lực 2.100.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng, Lực thắng 1.050.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của Lực là 3.670.000 đồng.

- Đối tượng Ngoan (tài khoản Zalo "C Ngoan Hk") mua số lô, đề của D tổng số tiền 1.350.000 đồng, tuy nhiên thực tế D nhận của Ngoan 1.090.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng, Ngoan thắng 700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của Ngoan là 2.050.000 đồng.

Tổng số tiền D ghi số lô, đề cho 04 con bạc là 8.307.000 đồng, tuy nhiên thực tế số tiền D nhận của con bạc là 6.596.000 đồng. Sau khi sau khi có kết quả mở

thường, 04 con bạc thắng số tiền 6.510.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của D là 14.817.000 đồng.

Đến 17 giờ 30 phút ngày 10/8/2024, Công an huyện Trảng Bom phối hợp Công an Đồn Khu công nghiệp Bàu Xéo tuần tra phát hiện Lê Thị D có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, đề nên đã lập biên bản ghi nhận sự việc, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của D.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 60H1-040.32, 01 điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0396927265, 17 sổ bảo hiểm xã hội và số tiền 244.100.000 đồng của Lê Thị D; 01 điện thoại di động Masstel màu đen-đỏ gắn sim số 0355781171 của Tống Thị T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thị D và Tống Thị T để điều tra. Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên (Thể hiện tại các bút lục: Biên bản ghi nhận sự việc, vật chứng thu giữ, kết quả xổ số bút lục 24-37; Biên bản làm việc, bảng thống kê số lô-đề, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can D bút lục 47-72; Biên bản làm việc, bảng thống kê số lô-đề, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can T bút lục 81-96).

Ngoài ra, từ cuối tháng 05/2024, do thấy một số công nhân có nhu cầu ứng lương nhưng làm thủ tục khó khăn hoặc không được ứng lương nên Lê Thị D nảy sinh ý định cho công nhân vay tiền lấy lãi với hình thức cho vay số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, với lãi suất 60%/năm, 96%/năm, 120%/năm, trả cả gốc và lãi vào cuối tháng khi công nhân nhận lương. Việc vay mượn chỉ thỏa thuận miệng, giao nhận tiền mặt trực tiếp với nhau, người vay đưa sổ bảo hiểm xã hội cho D giữ để đảm bảo. D sử dụng số tiền 108.000.000 đồng cho 10 người gồm: Nguyễn Thị Thu Hà, Võ Thị Quýt, Nguyễn Thị Mộng Trinh, Ai Đô, H’ Nhi Rcăm, Nay H’ Nghiêm, Nguyễn Tiến Ngọc, Phạm Phương Trúc, Nguyễn Lâm Trường và Dương Chí Linh vay với các lãi suất 60%/năm, 80%/năm, 120%/năm, tổng số tiền thu lãi bất chính (vượt lãi suất 20%/năm) là 5.560.001 đồng, trong đó, thu lợi bất chính với lãi suất 120%/năm (lãi nặng) là 500.000 đồng. Đối với 07 sổ bảo hiểm của Lê Thanh Truyền, Ksor H’ Prui, Rơ O Níp, Nay H’ Krang, Ngô Thanh Thúy, Bé Thị Ngần và Võ Huỳnh Long là sổ bảo hiểm D nhận để điều chỉnh thông tin trên sổ bảo hiểm chứ không cho vay tiền. Cơ quan điều tra đã làm việc được với 04 người, còn lại 03 người là Ngô Thanh Thúy, Bé Thị Ngần và Võ Huỳnh Long hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được.

*Tại cáo trạng số 23/CT-VKS-TB ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Lê Thị D và Tống Thị T về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý với bản cáo trạng Viện kiểm sát truy tố và không có ý kiến gì về bản cáo trạng và đã tự nguyện nộp lại số tiền đánh bạc và đã có biên lai nộp cho Tòa án.

*Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Lê Thị D và Tống Thị T phạm tội: "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

- Xét về các tình tiết tăng nặng: Không có.

- Xét về các tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã tự nguyện nộp lại số tiền thực tế dùng vào việc đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Xét về vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Lê Thị D là người làm cái nên có vai trò cao hơn bị cáo T.

- Về mức hình phạt: Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt tiền đối với các bị cáo, cụ thể:

+ Xử phạt bị cáo D từ 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

+ Xử phạt bị cáo T từ 20.000.000đ (hai mươi triệu) đến 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

-Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0396927265 và 01 điện thoại di động Masstel màu đen-đỏ gắn sim số 0355781171 là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Số tiền các bị cáo Lê Thị D và Tống Thị T đã sử dụng vào việc đánh bạc tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với số tiền 136.100.000 đồng là tài sản hợp pháp của Lê Thị D và Nguyễn Minh Nam, không sử dụng vào mục đích phạm tội. Xe mô tô biển số 60H1-040.32 do anh Nguyễn Minh Nam (chồng của Lê Thị D) đứng tên chủ sở hữu. Lê Thị D sử dụng xe mô tô 60H1-040.32 làm phương tiện đi lại, không sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 60H1-040.32 và số tiền 136.100.000 đồng cho Lê Thị D và Nguyễn Minh Nam (thể hiện tại bút lục số 196-198)

- Đối với 14 sổ bảo hiểm xã hội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, làm việc với 14 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và xử lý vật chứng trả lại 14 sổ bảo hiểm xã hội cho chủ sở hữu (thể hiện tại bút lục số 199-212).

- Đối với 03 sổ bảo hiểm xã hội mang tên Ngô Thanh Thúy, Bé Thị Ngần, Võ Huỳnh Long, Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được nên tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với số tiền 108.000.000 đồng, Lê Thị D sử dụng để cho vay với lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo D.

- Đối với các đối tượng "Huấn", "Lục", "Ngoan" có hành vi "Đánh bạc" bằng hình thức mua số lô, đề của Lê Thị D. Do quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với hành vi cho vay vượt mức lãi suất quy định của Lê Thị D, do D thu lợi bất chính số tiền dưới 30.000.000 đồng nên hành vi của D không cấu thành tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định và UBND huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử phạt số 6117 ngày 19/12/2024 đối với bị cáo Lê Thị D.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội T vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

**[2]** Thực tế có cơ sở chứng minh: Ngày 10/08/2024, tại ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Lê Thị D đã đánh bạc ăn tiền bằng hình thức ghi số lô, đề cho Tống Thị T và 03 đối tượng (chưa rõ lai lịch) với tổng số tiền đánh bạc là 14.817.000 đồng nhưng số tiền D nhận thực tế của các con bạc là 6.596.000đ. Tống Thị T đánh bạc bằng hình thức mua số lô, đề của D với tổng số tiền đánh bạc là 7.337.000 đồng nhưng thực tế số tiền giao nhận của T là 3.126.000đ, Số tiền này các bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom để sung công quỹ Nhà nước. Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Thị D và Tống Thị T đã phạm tội: "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sử đổi bổ sung năm 2017).

**[3]** Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vì đánh bạc là một trong những tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Lê Thị D là người làm cái nên có vai trò cao hơn bị cáo T.

**[4]** Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đã tự nguyện nộp lại số tiền dùng vào việc đánh bạc để sung quỹ Nhà nước. Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

**[5]** Đối với số tiền 136.100.000 đồng là tài sản hợp pháp của Lê Thị D và Nguyễn Minh Nam, không sử dụng vào mục đích phạm tội. Xe mô tô biển số 60H1-040.32 do anh Nguyễn Minh Nam (chồng của Lê Thị D) đứng tên chủ sở hữu. Lê Thị D sử dụng xe mô tô 60H1-040.32 làm phương tiện đi lại, không sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 60H1-040.32 và số tiền 136.100.000 đồng cho Lê Thị D và Nguyễn Minh Nam (bút lục số 196-198)

**[6]** Đối với 14 sổ bảo hiểm xã hội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, làm việc với 14 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và xử lý vật chứng trả lại 14 sổ bảo hiểm xã hội cho chủ sở hữu (bút lục số 199-212).

**[7]** Đối với 03 sổ bảo hiểm xã hội mang tên Ngô Thanh Thúy, Bé Thị Ngần, Võ Huỳnh Long, Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra chưa làm việc được nên tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Đối với số tiền 108.000.000 đồng, Lê Thị D sử dụng để cho vay với lãi suất cho vay vượt quá tỷ lệ lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự. Tại phiên tòa bị cáo D khai nhận là cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại số tiền này cho bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với các đối tượng "Huấn", "Lục", "Ngoan" có hành vi "Đánh bạc" bằng hình thức mua số lô, đề của Lê Thị D. Do quá trình điều tra chưa xác minh được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với hành vi cho vay vượt mức lãi suất quy định của Lê Thị D, do D thu lợi bất chính số tiền dưới 30.000.000 đồng nên hành vi của D không cấu thành tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự". Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định và UBND huyện Trảng Bom đã ra Quyết định xử phạt số 6117 ngày 19/12/2024 đối với bị cáo Lê Thị D.

**[8]** Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0396927265 và 01 điện thoại di động Masstel màu đen-đỏ gắn sim số 0355781171 là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.596.000đ (sáu triệu năm trăm chín mươi sáu ngàn đồng) bị cáo D sử dụng vào việc đánh bạc đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số 0003694 ngày 20/01/2025; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.126.000đ (ba triệu một trăm hai mươi sáu ngàn đồng) bị cáo T sử dụng vào việc đánh bạc đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số 0003696 ngày 20/01/2025.

***Vì các lẽ trên,***

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 321; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố các bị cáo: Lê Thị D và Tống Thị T phạm tội: "Đánh bạc".
- Xử phạt bị cáo Lê Thị D 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).
- Xử phạt bị cáo Tống Thị T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

**2.** Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động Samsung màu đen gắn sim số 0396927265 và 01 điện thoại di động Masstel màu đen-đỏ gắn sim số 0355781171 là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội (vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 07/01/2025).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 6.596.000đ (sáu triệu năm trăm chín mươi sáu ngàn đồng) bị cáo D sử dụng vào việc đánh bạc đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số 0003694 ngày 20/01/2025; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.126.000đ (ba triệu một trăm hai mươi sáu ngàn đồng) bị cáo T sử dụng vào việc đánh bạc đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên lai thu số 0003696 ngày 20/01/2025.

**3.** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4**. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận*
- các bị cáo.
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu h/s, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Triều Châu**